

BÀI 6 - 7

ĐẤT NƯỚC NHIỀU ĐỒI NÚI

1. Đặc điểm chung của địa hình

a. Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là đồi núi thấp

- Địa hình cao dưới 1000m chiếm 85%, núi trung bình 14%, núi cao trên 2000m chỉ chiếm 1% diện tích cả nước..
- Đồng bằng chỉ chiếm 1/4 diện tích đất đai.

b. Cấu trúc địa hình nước ta khá đa dạng

* Địa hình nước ta được vận động Tân kiến tạo làm trẻ lại và có tính phân bậc rõ rệt

- Địa hình thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam

* Cấu trúc gồm 2 địa hình chính:

- Hướng TB - ĐN: Từ hữu ngạn sông Hồng đến Bạch Mã
- Hướng vòng cung: Vùng núi Đông Bắc và Trường Sơn Nam

c. Địa hình vùng nhiệt đới ẩm gió mùa

- Địa hình bị xói mòn, cắt xẻ mạnh do lượng mưa lớn và tập trung theo mùa.
- Trên bề mặt địa hình, dưới rừng có lớp vỏ phong hoá dày, vụn bở được hình thành trong môi trường nóng ẩm, gió mùa, lượng mưa lớn...

d. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người

- Thông qua các hoạt động kinh tế: làm đường giao thông, khai thác mỏ...
- Con người tạo ra nhiều địa hình nhân tạo như: đê, đập, hồ chứa nước, kênh rạch, hầm mỏ, các công trình kiến trúc...

2. Các khu vực địa hình

a. Khu vực đồi núi

* Vùng núi Đông Bắc:

- Giới hạn: Vùng núi phía tả ngạn sông Hồng chủ yếu là đồi núi thấp.
- Gồm các cánh cung lớn mở rộng về phía bắc và đông chụm lại ở Tam Đảo.
- Hướng nghiêng: cao ở Tây Bắc và thấp xuống Đông Nam

* Vùng núi Tây Bắc:

- Giới hạn: Nằm giữa sông Hồng và sông Cả.
- Địa hình cao nhất nước ta, dãy Hoàng Liên Sơn (Phanxipang 3143m). Các dãy núi hướng tây bắc - đông nam, xen giữa là cao nguyên đá vôi (cao nguyên Sơn La, Mộc Châu).

* Vùng núi Bắc Trường Sơn:

- Giới hạn: Từ sông Cả tới dãy núi Bạch Mã.
- Hướng Tây Bắc - Đông Nam .
- Các dãy núi song song, so le nhau dài nhất, cao ở hai đầu, thấp ở giữa.
- Các vùng núi đá vôi (Quảng Bình, Quảng Trị)

* Vùng núi Trường Sơn Nam:

- Các khối núi Kontum, khối núi cực nam tây bắc, sườn tây thoải, sườn đông dốc đứng.
- Các cao nguyên đất đỏ ba dan: Playku, Đắk Lắk, Mơ Nông, Lâm Viên bề mặt bằng phẳng, độ cao xếp tầng 500 - 800 - 1000m.

b. Khu vực đồng bằng

- Đồng bằng chia làm hai loại:

- + Đồng bằng châu thổ
- + Đồng bằng ven biển
- * Đồng bằng châu thổ sông gồm: đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long.
- * Giống nhau:
 - Đây là đồng bằng châu thổ hạ lưu của các sông lớn, có bờ biển phẳng, vịnh biển nông, thềm lục địa mở rộng.
 - Đất đai màu mỡ, phì nhiêu.
- * Khác nhau:

Do sông Hồng và sông Thái bình bồi tụ. - DT: 15.000 km ² . - Có hệ thống đê ngăn lũ. - Vùng trong đê không được bồi đắp phù sa hằng năm. - Ít chịu tác động của thủy triều	- Do sông Tiền và sông Hậu bồi tụ. - DT: 40.000 km ² . - Có hệ thống kênh rạch chằng chịt. - Được bồi đắp phù sa hằng năm. - Chịu tác động mạnh mẽ của thủy triều.
---	---

- * Đồng bằng ven biển:
 - Chủ yếu do phù sa biển bồi đắp. Đất nhiều cát, ít phù sa.
 - Diện tích 15000 km². Hẹp chiều ngang, bị chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ.
 - Các đồng bằng lớn: Đồng bằng sông Mã, sông Chu, đồng bằng sông Cả, sông Thu Bồn, ...

3. Thế mạnh và hạn chế về thiên nhiên của các khu vực đồi núi và đồng bằng trong phát triển kinh tế - xã hội

a. Khu vực đồi núi:

- Thuận lợi:
 - + Các mỏ nội sinh tập trung ở vùng đồi núi thuận lợi để phát triển các ngành công nghiệp.
 - + Tài nguyên rừng giàu có về thành phần loài với nhiều loài quý hiếm, tiêu biểu cho sinh vật rừng nhiệt đới.
 - + Bề mặt cao nguyên bằng phẳng thuận lợi cho việc xây dựng các vùng chuyên canh cây công nghiệp.
 - + Các dòng sông ở miền núi có tiềm năng thủy điện lớn (sông Đà.....).
 - + Với khí hậu mát mẻ, phong cảnh đẹp nhiều vùng trở thành nơi nghỉ mát nổi tiếng như Đà Lạt, Sa Pa, Tam Đảo, Ba Vì.....
- Khó khăn:
 - + Địa hình bị chia cắt mạnh, nhiều sông suối, hẻm vực, sườn dốc gây trở ngại cho giao thông, cho việc khai thác tài nguyên và giao lưu kinh tế giữa các miền.
 - + Do mưa nhiều, độ dốc lớn, miền núi là nơi xảy ra nhiều thiên tai: lũ quét, xói mòn,

trượt đất, tại các đứt gãy còn phát sinh động đất. Các thiên tai khác như lốc, mưa đá, sương mù, rét hại...

b. Khu vực đồng bằng

- Thuận lợi:

- + Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, đa dạng các loại nông sản, đặc biệt là gạo.
- + Cung cấp các nguồn lợi thiên nhiên khác như khoáng sản, thủy sản và lâm sản.
- + Là nơi có điều kiện để tập trung các thành phố, các khu công nghiệp và các trung

tâm thương mại. ..

- Các hạn chế:

- + Thường xuyên chịu nhiều thiên tai bão, lụt, hạn hán...